

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO TP.HCM <u>TRƯỜNG THPT LƯƠNG VĂN CAN</u>	ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 – 2023 Môn: ĐỊA LÍ 10 <i>Thời gian làm bài: 45 phút</i>
--	---

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

Câu 1: (2,0 điểm)

Mô tả một số đặc điểm của hiện tượng uốn nếp?

Câu 2: (2,0 điểm)

Trình bày khái niệm và các nhân tố tác động của quá trình bóc mòn đến địa hình bề mặt Trái Đất?

Câu 3: (3,0 điểm)

Trình bày đặc điểm của các loại gió địa phương: gió biển, gió đất và gió phơn?

Câu 4: (3,0 điểm) Cho bảng số liệu sau

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN DÂN SỐ THẾ GIỚI QUA CÁC NĂM

Năm	2005	2010	2015	2020
Dân số (triệu người)	6 542	6 957	7 380	7 795

(Nguồn: <https://danso.org/>)

a) Vẽ biểu đồ đường thể hiện tình hình phát triển dân số thế giới qua các năm.

b) Nhận xét biểu đồ đã vẽ.

-----HẾT-----

ĐÁP ÁN KIỂM TRA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2022 - 2023
MÔN: ĐỊA LÍ – Khối 10

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
1	Mô tả một số đặc điểm của hiện tượng uốn nếp?	2,0
	- Là hiện tượng các lớp đá bị xô ép, uốn cong thành các nếp uốn, nhưng không phá vỡ tính chất liên tục của chúng.	0,5
	- Do lực nén ép theo phương nằm ngang, vùng đá có độ dẻo cao.	0,5
	- Khu vực bị nén ép dâng cao, hình thành các nếp uốn, miền núi uốn nếp.	0,5
2	Trình bày khái niệm và các nhân tố tác động của quá trình bóc mòn đến địa hình bề mặt Trái Đất?	2,0
	- Khái niệm: Quá trình bóc mòn là quá trình làm di chuyển các sản phẩm phong hoá khỏi vị trí ban đầu của nó.	0,5
	- Nhân tố tác động: Xâm thực, mài mòn, thổi mòn...	0,5
	+ Xâm thực do nước chảy tạo các rãnh nông, mương xói...	0,5
	+ Mài mòn do sóng biển tạo hàm ếch sóng vỗ...; Thổi mòn do gió tạo nấm đá...	0,5
	Trình bày đặc điểm của các loại gió địa phương: gió biển, gió đất và gió phơn?	3,0

3	<i>Gió biển, gió đất</i>	1,5
	- Hoạt động ở vùng ven biển, thay đổi hướng theo chu kì ngày – đêm.	0,75
	- Nguyên nhân: đất liền và biển hấp thụ, phản xạ nhiệt độ khác nhau.	0,75
	<i>Gió phơn</i>	1,5
	- Là hiện tượng gió khô, nóng thổi từ trên núi xuống.	0,75
	- Nguyên nhân: gió vượt núi, bị mất đi độ ẩm và gia tăng nhiệt độ khi xuống núi.	0,75
4	a) Vẽ biểu đồ đường	2,0
	- Vẽ đúng biểu đồ đường; đủ trục tung, trục hoành, đủ đơn vị, tên biểu đồ, gốc tọa độ.	
	- <i>Thiếu hoặc sai 1 yếu tố trừ 0,25 điểm.</i>	
	b) Nhận xét	1,0
	- Tình hình phát triển dân số thế giới qua các năm tăng liên tục.	0,75
	- <i>Học sinh nêu dẫn chứng số liệu cụ thể.</i>	
	Từ năm 2005 – 2020 tăng 1 253 triệu người.	0,25
Tổng điểm		10,0

-----HẾT-----